**NGÔN NGỮ & ĐỜI SỐNG**

Số 1 (243) – 2016

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **NGÔN NGỮ HỌC VÀ VIỆT NGỮ HỌC** |  |
| HOÀNG TUYẾT MINH | Động từ chỉ đường đi trong tiếng Việt | 1 |
| LÊ THỊ LAN ANH - NGUYỄN THỊ MAI HƯƠNG | Đặc điểm kết trị của số từ chỉ số lượng trong tiếng Việt | 7 |
| NGÔ THỊ HUỆ | Cấu tạo từ láy nhìn từ góc độ loại hình học và ngôn ngữ học tri nhận | 14 |
| TRẦN THỊ OANH - LƯU VĂN MINH | Một số miền nguồn cơ bản của miền đích "con người" trong mô hình so sánh "A như B" ở thành ngữ của người Việt | 21 |
| PHẠM THỊ TUYẾT MINH | Về quan điểm bất lịch sự của Jonathan Culpeper... | 24 |
| PHẠM HỒNG VÂN | Hành động ngắt lời trong giao tiếp tiếng Việt xét từ góc độ giới | 29 |
| DƯƠNG THỊ BÍCH HẠNH | Từ đồng nghĩa, từ gần nghĩa, từ trái nghĩa với tư cách là phương thức liên kết trong "Hồ Chí Minh - Về vấn đề giáo dục" | 32 |
| TRƯƠNG VĂN ĐỊNH | *Thái độ* biểu hiện qua phát ngôn *phê bình* trong hội thoại tiếng Việt | 36 |
|  | **NGOẠI NGỮ VỚI BẢN NGỮ** |  |
| NGÔ HỮU HOÀNG - ĐỖ THỊ THÚY VÂN | Áp dụng phương pháp "học qua dự án" trong giảng dạy môn "giao tiếp liên văn hóa" bằng tiếng Anh như ngôn ngữ trung gian | 40 |
| NGUYỄN HUY KỶ | Nghiên cứu một số phẩm chất, năng lực quan yếu đối với giáo viên tiếng Anh trung học cơ sở trong giai đoạn hiện nay: nhìn từ góc độ ngôn ngữ học ứng dụng. | 46 |
| ĐÀO THỊ HỒNG HẠNH | Vài nét về quá trình hình thành của nhóm động từ trao-nhận trong tiếng Nhật hiện đại | 52 |
| PHAN THỊ THANH THỦY | Về một số cách xưng hô trang trọng trong tiếng Hán hiện đại (liên hệ với tiếng Việt) | 57 |
|  | **NGÔN NGỮ VÀ VĂN HÓA** |  |
| BÙI THANH HOA - HOÀNG HOÀI THU | Nghĩa biểu trưng của các con số "chín", "mười" trong thành ngữ, tục ngữ Thái | 62 |
| NGÔ THANH MAI | Ngôn từ trong truyện tranh và ảnh hưởng của nó tới ngôn ngữ của trẻ em hiện nay | 67 |
| NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG | Một số đặc điểm ngôn ngữ-văn hóa của địa danh hành chính thành phố Sơn La | 71 |
|  | **NGÔN NGỮ TRONG NHÀ TRƯỜNG** |  |
| NGÔ THỊ BÍCH THU | Giáo dục năng lực giao tiếp trong môn tiếng Việt ở bậc tiểu học tại Việt Nam nhìn từ góc độ lí thuyết về thể loại theo trường phái Sydney | 76 |
|  | **DIỄN ĐÀN "NGÔN NGỮ TRONG ĐỜI SỐNG XÃ HỘI VIỆT NAM"** |  |
| NGUYỄN THỊ VÂN ANH | Nước mặn - Thanh Chiêm nơi khởi đầu sáng chế chữ quốc ngữ | 84 |
|  | **TỔNG MỤC LỤC CÁC SỐ 2015** | 90 |

**NGÔN NGỮ & ĐỜI SỐNG**

Số 2 (244) – 2016

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| NGUYỄN VĂN CHÍNH | Một số nhân tố tác động đến sự ra đời và tồn tại của từ ngữ mạng xã hội (qua cứ liệu tiếng Hán) | 1 |
| TRỊNH CẨM LAN | Biến thể ngôn ngữ đánh dấu và việc sử dụng chúng hiện nay trong tiếng Hà Nội khu vực nông thôn (nghiên cứu trường hợp xã Cổ Loa và Xuân Canh, huyện Đông Anh, Hà Nội) | 7 |
| NGUYỄN VĂN CHÍNH - LÊ ĐÔNG | Dụng học với miêu tả đồng đại lịch sử: từ "bèn" trong tiếng Việt từ thế kỉ XV đến thế kỉ XVII | 17 |
| ĐỖ HỒNG DƯƠNG | Vấn đề thành phần câu trong một số sách *Tiếng Việt thực hành* | 25 |
| LÊ THỊ THU HOÀI | Đa thanh trong câu hỏi tu từ | 37 |
| BÙI DUY DƯƠNG | Khảo cứu một số lượng từ trong *Thiên nam ngữ lục* | 43 |
| VÕ THỊ MINH HÀ | Một số hiện tượng đặc biệt của trung tâm danh ngữ tiếng Việt thế kỉ XVII-XVIII (qua các văn bản viết bằng chữ Quốc ngữ) | 48 |
| DƯƠNG XUÂN QUANG | Phát ngôn - biến thể cú pháp của câu | 56 |
|  | **NGOẠI NGỮ VỚI BẢN NGỮ** |  |
| HỒ NGỌC TRUNG | Lỗi và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng lớp từ chuyển loại chỉ bộ phận cơ thể người trong tiếng Anh | 63 |
| TRỊNH PHAN THỊ PHONG LAN | Một số lỗi thường gặp trong sử dụng tiếng Anh của sinh viên không chuyên tiếng Anh của Đại học Thủ đô Hà Nội và cách khắc phục | 70 |
| TRẦN THỊ HẢI BÌNH | Thành ngữ chứa động từ biểu thị hoạt động cơ bản của *mắt/eyes* trong tiếng Việt và tiếng Anh | 73 |
| LÝ YÊN CHÂU | Đối chiếu sự hiện diện và không hiện diện của giới từ tiếng Hán với giới từ tiếng Việt | 77 |
|  | **NGÔN NGỮ VỚI VĂN CHƯƠNG** |  |
| ĐOÀN TIẾN DŨNG | Ngôn ngữ đối thoại trong văn xuôi Ma Văn Kháng | 80 |
| VŨ THỊ THU HƯƠNG | Nhịp điệu trong thơ Xuân Diệu | 86 |
| ĐÀM THỊ NGỌC NGÀ | Phân loại từ ngữ xưng hô trong kịch Lưu Quang Vũ | 90 |
|  | **NGÔN NGỮ-VĂN HÓA CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ** |  |
| TẠ QUANG TÙNG | Hệ thống thanh điệu tiếng Kháng (trên cơ sở cứ liệu phân tích bằng máy tính) | 95 |

**NGÔN NGỮ & ĐỜI SỐNG**

Số 3 (245) - 2016

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **NGÔN NGỮ HỌC VÀ VIỆT NGỮ HỌC** |  |
| TRẦN KIM PHƯỢNG | Các phương tiện biểu hiện ý nghĩa tình thái trong tiếng Việt | 1 |
| ĐỖ THÚY NHUNG | Khảo sát từ ngữ mới gốc Nhật trong Hán văn Đông Kinh Nghĩa Thục | 8 |
| NGUYỄN THANH DUNG | Đặc điểm định danh của thuật ngữ âm nhạc tiếng Việt | 14 |
| ĐỖ THỊ HIÊN | Khái quát về vị từ ba diễn tố trong tiếng Việt | 18 |
|  | **NGOẠI NGỮ VỚI BẢN NGỮ** |  |
| NGUYỄN TÔ CHUNG | Về nguồn gốc kính ngữ trong tiếng Nhật | 25 |
| PHẠM HIỂN | Ứng dụng các kho ngữ liệu song song vào thực hành dịch thuật Anh-Việt và Việt-Anh | 32 |
| NGUYỄN ĐẶNG NGUYÊN HƯƠNG - VŨ PHƯƠNG LAN - LẠI THỊ PHƯƠNG THẢO | Dạy và học tiếng Anh chuyên ngành ở Việt Nam: thực trạng và giải pháp | 39 |
| LƯƠNG BÁ PHƯƠNG | Mối quan hệ giữa thể và thời gian trong tiếng Anh và tiếng Việt | 47 |
| BÙI THỊ KIM NGÂN - TRẦN THỊ BÍCH NGỌC | Diễn văn tuyên thệ nhậm chức nhiệm kì II của tổng thống Barack Obama, nhìn từ góc độ phân tích diễn ngôn | 53 |
| NGHIÊM THỊ BÍCH DIỆP | Phát triển kĩ năng tự học tiếng Anh cho sinh viên đại học | 58 |
|  | **NGÔN NGỮ VỚI VĂN CHƯƠNG** |  |
| BÙI TRỌNG NGOÃN | Cấu trúc *A hóa/thành/hóa thành B* trong thơ Chế Lan Viên | 63 |
| PHẠM NGỌC HÀM | Về hiệu quả của việc sử dụng từ ngữ xưng hô trong "Mất cái ví" của Nguyễn Công Hoan | 68 |
| MAI THỊ HẢO YỂN | Xưng hô trong hành động ngôn ngữ *chửi mắng*  tiếng Việt | 72 |
|  | **NGÔN NGỮ-VĂN HÓA CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ** |  |
| NGUYỄN HỮU HOÀNH | Dạy và học ngôn ngữ các dân tộc thiểu số ở Việt Nam - đôi điều suy nghĩ nhân một chuyến khảo sát thực tế | 76 |

**NGÔN NGỮ & ĐỜI SỐNG**

Số 4 (246) - 2016

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **NGÔN NGỮ HỌC VÀ VIỆT NGỮ HỌC** |  |
| TRẦN TRÍ DÕI | Mù chữ và vấn đề nguồn lực dân tộc thiểu số: kết quả khảo sát ở tỉnh Điện Biên | 1 |
| PHẠM THỊ HÀ - TRẦN THỊ MINH | Hiểu thêm về nhóm từ chỉ đơn vị tính toán, đo lường không chính xác (được ước lượng bằng tay) trong tiếng Việt | 9 |
| HOÀNG TỊNH BẢO | Tiếng Việt của giới trẻ ở Australia | 15 |
| NGUYỄN KHÁNH HÀ | Ứng dụng quan điểm giao tiếp trong biên soạn bài giảng tiếng Việt chuyên ngành cho sinh viên nước ngoài | 22 |
| NGUYỄN THỊ HỒNG CHUYÊN | Xưng hô trong giao tiếp của người lính Cụ Hồ thời kì chống Pháp nhìn từ góc độ vai giao tiếp | 30 |
|  | **NGOẠI NGỮ VỚI BẢN NGỮ** |  |
| ĐỖ THỊ THANH HUYỀN | Đặc điểm ngôn ngữ của đầu đề bài viết trên "Nhân Dân Nhật báo" Trung Quốc | 37 |
| ĐỖ THÚY NHUNG | Khảo sát từ ngữ mới trong báo cáo tại Đại hội Đảng Trung Quốc lần thứ 17 | 41 |
| TRƯƠNG VĂN VỸ | Cụm từ tiếng Nga: Những biến đổi "phi chuẩn" | 45 |
| LẠI THỊ PHƯƠNG THẢO | Cấu trúc ngữ nghĩa cơ sở của câu với lớp động từ tình cảm trong tiếng Anh và tiếng Việt | 48 |
| HỒ NGỌC TRUNG - NGUYỄN THỊ PHƯỢNG | Nghiên cứu so sánh về yếu tố văn hóa trong thán từ tiếng Anh và tiếng Việt | 55 |
| NGUYỄN THỊ VÂN | Thực trạng giảng dạy tiếng Hoa và tiếng Tamil trong các trường đại học ở Malaysia | 59 |
| PHAN THỊ NGỌC LỆ | Những lỗi sai cơ bản về cách sử dụng quán từ trong văn bản học thuật tiếng Anh của người Việt | 65 |
| NGUYỄN THỦY HƯƠNG | Làm thế nào để áp dụng các lí thuyết ngôn ngữ thứ hai vào thiết kế giáo trình và phương pháp giảng dạy trong lớp học ngoại ngữ | 73 |
| LƯƠNG BÁ PHƯƠNG | Những khó khăn của sinh viên Việt Nam khi sử dụng *thì, thể* trong tiếng Anh và cách khắc phục | 77 |
|  | **NGÔN NGỮ VỚI VĂN CHƯƠNG** |  |
| NGUYỄN THỊ THU THỦY | Vấn đề người kể chuyện trong diễn ngôn truyện kể | 80 |
| TRẦN THỊ LAN ANH | Ẩn dụ ý niệm "Cuộc đời là thực thể" trong thơ Lưu Quang Vũ | 87 |
|  | **NGÔN NGỮ-VĂN HÓA CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ** |  |
| DƯƠNG THỊ NGỮ | "Nà Lừa" hay "Nà Nưa"? | 92 |
|  | **DIỄN ĐÀN VÀ KHUYẾN NGHỊ** |  |
| NGUYỄN LÂN TRUNG - NGUYỄN NGỌC LƯU LY | Xây dựng cộng đồng học tập ngoại ngữ, những vấn đề thực tiễn | 95 |

**NGÔN NGỮ & ĐỜI SỐNG**

Số 5 (247) – 2016

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| NGUYỄN VĂN LỘC - NGUYỄN THỊ THU HÀ | Về tính chất của mối quan hệ cú pháp giữa thành tố nguyên nhân và thành tố kết quả trong câu ghép nhân quả | 1 |
| ĐÀO THỊ VÂN - DIỆP THÀNH KHIẾT | Một số lỗi chuyển di khi sử dụng kiểu câu so sánh trong tiếng Việt của sinh viên Trung Quốc | 7 |
| NGUYỄN THỊ NHUNG | Nghĩa tình thái đạo lí của câu trong các văn bản văn học giảng dạy ở trường Trung học phổ thông | 12 |
| NGUYỄN THU QUỲNH | Yêu thương trong "Truyện Kiều" - từ góc nhìn của ngôn ngữ học tri nhận | 21 |
| NGUYỄN MẠNH TIẾN | Bàn thêm về câu bị động có dạng N-V trong tiếng Việt | 30 |
| NGUYỄN THỊ HẠNH PHƯƠNG | Chuyển nghĩa ẩn dụ của những từ ngữ chỉ cảm giác trong tiếng Việt | 34 |
| LÊ THỊ HƯƠNG GIANG | Đặc điểm cấu trúc và định danh của các từ ngữ nghề chè trong tiếng Việt | 39 |
| NGUYỄN THỊ HƯƠNG - NGUYỄN VĂN LỘC | Vài nhận xét về diễn tố thứ ba của động từ ba diễn tố | 43 |
| NGUYỄN DIỆU THƯƠNG | Vận dụng lí thuyết từ *tiền giả định* đến *hàm ý ngữ dụng* giải mã các tác phẩm văn học | 49 |
| NGUYỄN THỊ BÍCH - PHẠM THỊ THU HOÀI | Phát triển năng lực giao tiếp ngôn ngữ qua dạy học tích hợp các chủ đề tiếng Việt ở trường phổ thông | 55 |
| LÊ THỊ NHƯ NGUYỆT | So sánh tu từ trong "Lượn Slương" của người Tày | 61 |
| NGUYỄN HOÀNG LINH | Vài nét về sự tương đồng trong ẩn dụ từ vựng có thành tố phụ là từ ngữ chỉ bộ phận cơ thể người | 66 |
| VŨ THỊ HƯƠNG | Các từ ngữ chỉ động vật trong ca khúc thiếu nhi Việt Nam (từ 1945 đến nay) | 71 |
| ĐOÀN THỊ MINH PHƯƠNG | Một số đặc điểm tên bài trên báo Thái Nguyên | 77 |
|  | **NGÔN NGỮ HỌC VÀ VIỆT NGỮ HỌC** |  |
| BÙI THANH HOA | Một vài đặc điểm về cảnh huống ngôn ngữ ở huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La | 83 |
| KHUẤT THỊ LAN | Tìm hiểu về các hành vi ngôn ngữ được sử dụng trong giao tiếp vợ chồng nông dân người Việt giai đoạn 1930-1945 | 90 |
| ĐỖ THỊ THANH NGA | Chỉ dẫn lập luận trong văn bản hành chính tiếng Việt | 95 |
|  | **NGÔN NGỮ VỚI VĂN CHƯƠNG** |  |
| NGUYỄN THỊ THU THỦY | Về người kể chuyện trong truyện kể Nguyễn Huy Thiệp | 101 |

**NGÔN NGỮ & ĐỜI SỐNG**

Số 6 (248) - 2016

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| NGUYỄN VĂN KHANG | Giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt: 50 năm nhìn lại và những vấn đề đặt ra | 1 |
| VÕ THỊ DUNG | Văn hóa ứng xử trong gia đình của cộng đồng người Việt và cộng đồng người Anh qua tục ngữ | 12 |
| NGUYỄN ĐÌNH HÙNG | Địa danh tỉnh Quảng Bình với sự phản ánh những đặc điểm của chủ thể văn hóa | 19 |
| PHẠM THỊ HÀ - LÊ THỊ NHƯ THỦY | Đặc điểm câu đảo ngữ tiếng Việt xét trên bình diện cấu trúc nghĩa biểu hiện | 26 |
| NGUYỄN THỊ LỆ HẰNG | Tính mạch lạc trong viết luận tiếng Anh của sinh viên chuyên ngữ trường Đại học Quảng Bình | 35 |
|  | **NGÔN NGỮ HỌC VÀ VIỆT NGỮ HỌC** |  |
| ĐỖ THỊ HIÊN - ĐINH THỊ HOA | Giáo dục ngôn ngữ bằng trò chơi - một biện pháp tích cực cho trẻ điếc lứa tuổi tiền học đường | 41 |
| HOÀNG THỊ THANH HUYỀN | Vai trò của hư từ tiếng Việt trong việc hình thành lập luận của câu ghép | 47 |
| LÊ THANH HÒA | Nguyên âm tiếng Đồng Nai | 53 |
| NGUYỄN THỊ LAN PHƯƠNG | Bước đầu khảo sát về ẩn dụ ý niệm trong khẩu hiệu quảng cáo tiếng Anh và tiếng Việt | 58 |
|  | **NGOẠI NGỮ VỚI BẢN NGỮ** |  |
| NGUYỄN ĐĂNG SỬU | Phủ định trong tiếng Anh | 64 |
| VÕ TÚ PHƯƠNG | Danh từ riêng trong tục ngữ Anh và ứng dụng trong việc dạy học | 72 |
| PHẠM THỊ THANH THÙY | Cách thức định nghĩa các thuật ngữ trong ngôn bản tiếng Anh kinh tế và một số ứng dụng trong dạy và học tiếng Anh chuyên ngành | 77 |
| NGUYỄN QUỲNH GIAO | Mở thoại và kết thoại trong tiếng Anh | 82 |
|  | **NGÔN NGỮ VỚI VĂN CHƯƠNG** |  |
| TRẦN THỊ MỸ HẠNH | Định ngữ nghệ thuật trong tiểu thuyết của các nhà văn "Tự lực văn đoàn" | 87 |
|  | **NGÔN NGỮ-VĂN HÓA CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM** |  |
| TRẦN THỊ THẮM | Lẽ thường trong lập luận của luật tục Êđê | 92 |

**NGÔN NGỮ & ĐỜI SỐNG**

Số 7 (249) - 2016

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| NGUYỄN VĂN KHANG - BÙI VĂN TỈNH | Xây dựng bộ chữ Mường tại tỉnh Hòa Bình | 1 |
| NGUYỄN HỮU HOÀNH | Xây dựng chữ viết Mường tại tỉnh Hòa Bình: những kết quả bước đầu | 10 |
| PHẠM VĂN LAM - BÙI HUY VỌNG - BÙI VĂN NỢI | Hướng tới một giải pháp chữ viết cho tiếng Mường | 17 |
| NGUYỄN TÀI THÁI | Đặc điểm hệ thống thanh điệu tiếng Mường Hòa Bình | 26 |
| VŨ THỊ HẢI HÀ | Về các phương án chữ viết cho người dân tộc Mường | 32 |
| PHẠM HIỂN | Thái độ ngôn ngữ đối với việc xây dựng bộ chữ viết cho tiếng Mường ở Hòa Bình | 38 |
|  | **NGÔN NGỮ HỌC VÀ VIỆT NGỮ HỌC** |  |
| PHẠM VĂN HẢO | Nhìn lại một vài ý kiến về phương ngữ miền Trung Việt Nam | 43 |
| NGUYỄN THỊ KIM LOAN | Nghiên cứu cảnh quan ngôn ngữ | 47 |
| NGUYỄN THỊ THANH NGÂN | Sức mạnh và biểu hiện đa dạng của lời thách đố trong tiếng Việt | 58 |
| TẠ THÀNH TẤN - NGUYỄN VĂN LỢI | Ngữ âm thổ ngữ Phục lễ (Thủy Nguyên - Hải Phòng) và hệ thống chữ quốc ngữ hiện nay | 63 |
| NGUYỄN THỊ THU TRANG | Chức năng của kết tử *vì* trong lập luận | 70 |
| LÊ THỊ LÂM | Nghĩa của *duyên* và các tổ hợp chứa *duyên* trong Phật giáo và đời sống | 76 |
| NGUYỄN THỊ PHƯỢNG | Dấu hỏi trong tiêu đề bài báo tiếng Việt | 80 |
|  | **NGOẠI NGỮ VỚI BẢN NGỮ** |  |
| ĐINH THỊ KIM CHUNG | Hành động ngôn ngữ *trì hoãn* trong tiếng Anh (trên cứ liệu một số truyện ngắn Anh-Mỹ) | 84 |
| TRẦN THỊ THU NGA | Dạy và học chuyên ngành bằng tiếng Anh - khó khăn và thách thức | 89 |
| LÊ THỊ KIM DUNG | Ý nghĩa ẩn dụ của "hoa" trong tiếng Hán và tiếng Việt | 93 |
|  | **NGÔN NGỮ VÀ VĂN HÓA** |  |
| NGUYỄN THỊ TRÀ MY - NGUYỄN THỊ SUỐI LINH | Xu hướng đặt tên "thân mật" cho trẻ em hiện nay nhìn từ góc nhìn ngôn ngữ và giới tính " | 97 |
|  | **NGÔN NGỮ-VĂN HÓA CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM** |  |
| TRỊNH THỊ THU HÒA | Đặc điểm định danh thực vật trong tiếng Sán Dìu | 103 |

**NGÔN NGỮ & ĐỜI SỐNG**

Số 8 (250) - 2016

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| NGUYỄN VĂN NỞ - NGUYỄN THỊ TUYẾT HOA | Nghệ thuật xây dựng hình tượng nhân vật trong truyện ngắn của Sơn Nam (khảo sát qua việc dùng từ địa phương Nam Bộ) | 1 |
| NGUYỄN KIM CHÂU | Cơ chế hình thành và giải mã điển cố trong văn học trung đại Việt Nam | 10 |
| NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH | Những sáng tạo trong ngôn ngữ nghệ thuật của tiểu thuyết *Những ngã tư và những cột đèn* của Trần Dần | 16 |
| TRẦN VĂN MINH | Vẻ đẹp ngôn từ trong tùy bút | 22 |
| CHIM VĂN BÉ | Loại hình nhịp và nhịp thơ tiếng Việt | 30 |
| NGUYỄN THỊ NGỌC ĐIỆP | Vấn đề viết hoa tên cơ quan, tổ chức trong tiếng Việt | 37 |
| TRỊNH THỊ HƯƠNG & LỮ HÙNG MINH | Dạy từ mới cho học sinh tiểu học trong đọc hiểu văn bản | 42 |
| NGUYỄN THỤY THÙY DƯƠNG | Giá trị biểu đạt của thành ngữ trong truyện ngắn đồng bằng sông Cửu Long | 46 |
| LÊ THỊ NHIÊN | Vai trò của ngôn ngữ trong tiếp nhận văn học (qua nghiên cứu loại hình kí) | 56 |
| NGUYỄN THỊ KIỀU OANH | Tìm hiểu ngôn ngữ trong tuyển tập tiểu phẩm báo chí *Chạy*...của Hữu Thọ | 65 |
| BÙI THỊ THÚY MINH | Phê bình văn học trong tác phẩm văn chương từ góc độ ngôn từ của *Kim Thánh Thán* | 75 |
| BÙI THANH THẢO | Sự ám ảnh của cú pháp trong truyện ngắn yêu nước ở đô thị miền Nam 1965-1975 | 80 |
| PHẠM TUẤN ANH | Giọng điệu nghệ thuật trong tiểu thuyết *Người chậm* của John Maxwell Coetzee | 86 |
| TRẦN VĂN THỊNH | Tiếp cận bài ca dao nghi lễ trong *Bắt sấu rừng U Minh Hạ* của nhà văn Sơn Nam | 90 |
| ĐỖ XUÂN HẢI | Cấu trúc tu từ của phần dẫn nhập bài báo nghiên cứu tiếng Anh | 96 |
| PHAN VIỆT THẮNG - NGUYỄN VĂN LỢI | Phát triển tư duy phê phán trong viết luận: tác động của diễn đàn thảo luận trên facebook | 103 |

**NGÔN NGỮ & ĐỜI SỐNG**

Số 9 (251) - 2016

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **NGÔN NGỮ HỌC VÀ VIỆT NGỮ HỌC** |  |
| TRỊNH SÂM | Bàn về cách đọc các yếu tố viết tắt | 1 |
| TÔN NỮ MỸ NHẬT - NGUYỄN THỊ THANH BÌNH | Phân tích diễn ngôn đa thức: một số vấn đề lí luận và thực tiễn | 5 |
| NGUYỄN THỊ MINH TRANG - PHAN VĂN HÒA | Một hướng tiếp cận khác về định ngữ trong tiếng Việt | 11 |
| PHẠM HỒNG VÂN | Chức năng diễn ngôn của ngắt lời trong hội thoại | 16 |
| NGUYỄN THỊ THÚY HIỀN | Một vài đặc điểm về giao tiếp xưng hô trong lực lượng công an nhân dân qua tác phẩm “Bí mật tam giác vàng” | 21 |
| NGUYỄN THỊ THANH TUẤN | Từ Hán Việt được dùng trong chùa ở Dĩ An - Bình Dương | 25 |
| NGUYỄN THU THỦY | Thành phần của chu cảnh trong phân tích các ngôn bản khoa học xã hội tiếng Việt (theo ngữ pháp chức năng hệ thống) | 30 |
|  | **NGOẠI NGỮ VỚI BẢN NGỮ** |  |
| HỒ THỊ KIỀU OANH | Đặc trưng ngữ nghĩa, ngữ dụng của từ "hot" trong tiếng Anh và nghĩa dịch tương đương sang tiếng Việt | 34 |
| PHẠM THỊ THANH THÙY | Đánh giá chất lượng dịch thuật ngữ kinh tế Anh-Việt trong cuốn "Kinh tế vĩ mô" của tác giả Gregony Mankiw theo mô hình của Peter Newmark | 37 |
| NGUYỄN THỊ HUYỀN | Hiện tượng chuyển mã tiếng Anh trong giao tiếp tiếng Việt nhìn từ lí thuyết ngôn ngữ ma trận | 45 |
| PHÙNG THỊ THU TRANG | Từ ngoại lai trong tiêu đề bài báo tiếng Hán | 54 |
| TRÌNH THỊ PHƯƠNG THẢO | Bước đầu khảo sát về thành tố và mô hình cấu trúc danh ngữ tiếng Nhật (có liên hệ với tiếng Việt) | 57 |
| ĐỖ THỊ ANH THƯ | Vai trò của động cơ trong giảng dạy ngoại ngữ | 63 |
| LÊ THỊ MINH PHƯƠNG | Đào tạo tiếng Anh đáp ứng nhu cầu sinh kế của Hà Giang và các giải pháp định hướng cho giai đoạn 2016-2020 | 67 |
|  | **NGÔN NGỮ VÀ VĂN CHƯƠNG** |  |
| ĐỒNG HOÀNG HƯNG | Khả năng tạo vần của các yếu tố cấu thành âm tiết tiếng Việt trong thơ bảy chữ hiện đại | 71 |
| NGUYỄN THỊ HỒNG CHUYÊN | Chủ đề giao tiếp của các vai giao tiếp người lính cụ Hồ trong giao tiếp chính thức (qua một số tác phẩm văn học thời kì chống Pháp) | 79 |
|  | **NGÔN NGỮ VÀ VĂN HÓA** |  |
| VŨ THỊ THẮNG | Về một vài địa danh trong quần thể di tích - danh thắng Hàm Rồng ở Thanh Hóa | 87 |
| NGÔ THỊ THU HƯƠNG | Đặc trưng văn hóa thể hiện qua từ ngữ nghề biển ở Quảng Nam - Đà Nẵng | 92 |
|  | **NGÔN NGỮ-VĂN HÓA CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM** |  |
| ĐINH LƯ GIANG | Nhắn tin tiếng Khmer trên điện thoại di động ở người song ngữ Khmer - Việt đồng bằng sông Cửu Long | 98 |

**NGÔN NGỮ & ĐỜI SỐNG**

Số 10 (252) - 2016

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG NAI 40 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN** |  |
| LÊ KÍNH THẮNG | Về phạm trù nội động/ngoại động trong tiếng Việt | 2 |
| ĐÀO MẠNH TOÀN - LÊ HỒNG CHÀO | Vai trò của *thì, là, mà* trong việc phân định cấu trúc cú pháp của ca dao | 11 |
| TRƯƠNG PHI LUÂN - NGUYỄN VĂN NAM | Nguyên tắc lịch sự trong giao tiếp đa văn hóa | 17 |
| NGUYỄN THỊ THANH LÂM | Các phương tiện ngôn ngữ thể hiện hành động cầu khiến gián tiếp trong vở kịch "Hồn Trương Ba da hàng thịt" của Lưu Quang Vũ | 24 |
| PHẠM VĂN THỎA | Thuật nhớ ẩn dụ "Tình yêu là cuộc hành trình" trong ca từ tiếng Việt | 29 |
| PHẠM HỒNG HẢI | Xác định cương vị của "nai", "vô", "bất" trong ngữ đoạn tính từ tiếng Việt | 33 |
| TRỊNH SÂM | Về nghĩa của thành ngữ, tục ngữ tiếng Việt có liên quan đến sông nước | 40 |
| HỒ VĂN TUYÊN | Tiếng Việt trong giáo trình đại học và tiếng Việt trong sách giáo khoa phổ thông | 44 |
| PHAN THỊ AI | Về cụm động từ tiếng Việt | 51 |
| TRẦN THANH NGUYỆN | Đặc điểm tiểu phẩm báo chí | 55 |
| ĐẬU THÀNH VINH | Ẩn dụ nghệ thuật - một phương tiện mạch lạc trong diễn ngôn văn chương (qua bút kí *Rất nhiều ánh lửa* của Hoàng Phủ Ngọc Tường) | 59 |
| BÙI THỊ KIM LOAN | Tìm hiểu về cấu trúc diễn ngôn quảng cáo tiếng Việt | 63 |
| LÊ THỊ NGỌC HUYỀN | Đầu đề báo in hiện nay - những điều chưa chuẩn | 69 |
| NGUYỄN ĐỨC CHÍNH | Từ láy trong thơ Bùi Giáng | 73 |
|  | **NGÔN NGỮ HỌC VÀ VIỆT NGỮ HỌC** |  |
| VŨ TIẾN DŨNG | Lễ phép, đúng mực - lịch sự chuẩn mực trong giao tiếp tiếng Việt biểu hiện qua ca dao, tục ngữ, thành ngữ | 80 |
| TRỊNH VIẾT TOÀN | Đặc điểm tính ngữ trong ca dao về thế giới thực vật | 87 |
| TRẦN QUỐC VIỆT | Một số khảo sát bước đầu về mô hình cấu tạo của thuật ngữ kinh tế-thương mại tiếng Anh | 91 |
| ĐỖ THANH HƯƠNG | Một vài đặc điểm ngôn ngữ trong tiểu thuyết Việt Nam đương đại | 96 |
| NGÔ THỊ THU HƯƠNG | Đặc trưng văn hóa thể hiện qua từ ngữ nghề biển ở Quảng Nam - Đà Nẵng | 92 |
|  | **NGÔN NGỮ-VĂN HÓA CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM** |  |
| ĐINH LƯ GIANG | Nhắn tin tiếng Khmer trên điện thoại di động ở người song ngữ Khmer - Việt đồng bằng sông Cửu Long | 98 |

**NGÔN NGỮ & ĐỜI SỐNG**

Số 11 (253) - 2016

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TRẦN HỮU PHÚC | Điều kiện *if* biểu hiện chiến lược lịch sự: tiếp cận khối liệu báo chí Anh | 1 |
| PHAN VĂN HÒA - HỒ LỘNG NGỌC | Yếu tố ngôn ngữ biểu hiện nghĩa liên nhân (trên cứ liệu ngôn ngữ của hai tổng thống Mỹ phát biểu nhân sự kiện bình thường hóa quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ) | 8 |
| HỒ THỊ KIỀU OANH - DƯƠNG THỊ THẢO GIANG | Một số đặc trưng ngôn ngữ của quảng cáo bất động sản trong tiếng Anh và tiếng Việt | 15 |
| ĐÀO THỊ THANH PHƯỢNG - HOÀNG THỊ KHÁNH PHƯƠNG | Phương thức cấu tạo từ mới về mặt hình thức trong báo chí tiếng Pháp | 20 |
| NGÔ THỊ HIỀN TRANG - LƯU QUÝ KHƯƠNG | Chiến lược xin lỗi và hồi đáp trong tiếng Anh xét trên bình diện giới | 24 |
| NGŨ THIỆN HÙNG - TRẦN HỮU THUẦN | Chức năng đánh giá trong bình luận bóng đá ở tiếng Anh và tiếng Việt theo lí thuyết thẩm định | 29 |
| NGUYỄN THỊ QUỲNH HOA - NGUYỄN THỊ MINH HẠNH | Điều chỉnh khúc mắc trong lời thoại từ phim truyền hình Việt Nam: một cách tiếp cận ngữ dụng học | 33 |
| NGUYỄN THỊ THU TRANG | So sánh hơn nhất trong tiếng Pháp và cách diễn đạt tương đương trong tiếng Việt | 38 |
| TRẦN THỊ THÙY OANH | Động từ chỉ sự tri giác bằng giác quan trong tiếng Anh và tiếng Việt (dưới góc nhìn ngôn ngữ học tri nhận) | 42 |
| NGUYỄN THỊ THU THỦY | Đặc điểm ngữ nghĩa của cách nói phóng đại trong văn học Pháp thế kỉ XIX | 47 |
| DƯƠNG THỊ THÙY NHI | Câu cầu khiến trực tiếp trong giao tiếp của người Pháp và người Việt | 52 |
| ĐỖ KIM THÀNH | Một số lỗi viết tiếng Pháp của sinh viên do chuyển dịch từ tiếng Việt | 57 |
| LÊ THỊ GIAO CHI | Cái đẹp qua biện pháp tu từ trong thơ ca của Willam Wordsworth | 61 |
| NGUYỄN HỮU TÂM THU | Ứng dụng phần mềm Praat trong việc chỉnh âm tiếng Pháp cho sinh viên Đại học Đà Nẵng | 66 |
| NGUYỄN PHAN PHƯƠNG THẢO | Chiến lược học từ vựng tiếng Anh của sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng | 72 |
| NGUYỄN TRẦN UYÊN NHI | Thái độ của giảng viên và sinh viên chuyên ngành tiếng Anh thương mại và tiếng Anh du lịch đối với sự hiểu biết liên văn hóa | 77 |
| HỒ THỊ NGÂN ĐIỆP | Mô hình dạy học theo nhóm cho sinh viên năm thứ nhất khoa tiếng Pháp Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Đà Nẵng | 82 |
|  | **NGÔN NGỮ HỌC VÀ VIỆT NGỮ HỌC** |  |
| LƯƠNG THỊ MƠ | Tiếng nước ngoài trên biển hiệu cửa hàng ở Hà Nội | 88 |
| ĐÀO MAI TRANG | Khuôn ngôn ngữ trong báo cáo của Chính phủ, tại kì họp 11, Quốc hội khóa XIII | 92 |
|  | **NGÔN NGỮ VỚI VĂN CHƯƠNG** |  |
| NGUYỄN THU HƯỜNG | Những đặc sắc về ngôn ngữ nghệ thuật của tiểu thuyết Việt Nam 1940-1945 | 98 |
| ĐINH LƯ GIANG | Nhắn tin tiếng Khmer trên điện thoại di động ở người song ngữ Khmer - Việt đồng bằng sông Cửu Long | 98 |

**NGÔN NGỮ & ĐỜI SỐNG**

Số 12 (254) – 2016

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TRỊNH SÂM | Ẩn dụ ý niệm và những vấn đề còn lại | 1 |
| DƯ NGỌC NGÂN | Dạy ngữ pháp trong ngữ cảnh (liên hệ với việc dạy tiếng Việt như một ngoại ngữ) | 6 |
| LÊ THỊ KIỀU VÂN | Nhìn lại mối quan hệ giữa ngôn ngữ-văn hóa-tri nhận | 13 |
| TẠ THỊ THANH TÂM | Một vài ghi nhận về lịch sự/bất lịch sự trong nghi thức giao tiếp tiếng Việt | 18 |
| CHO MYEONG SOOK | So sánh phụ âm đầu trong từ Hán-Việt và từ Hán-Hàn | 23 |
| TRẦN NGUYỄN NGUYÊN HÂN | Phương pháp dạy phát âm tiếng Hàn hiệu quả cho sinh viên ở bậc đại học | 26 |
| JEONG MU YOUNG | Phương thức thể hiện ý nghĩa phủ định trong tiếng Hàn và tiếng Việt | 30 |
| ĐÀO DUY TÙNG | Ẩn dụ định hướng phi không gian qua cứ liệu ca dao Nam Bộ: *Cang thường định hướng tích cực/Tiền tài định hướng tiêu cực* | 37 |
| PHAN THỊ LỆ HOA | Khảo sát về kĩ năng viết tiếng Anh của học sinh tại thành phố Hồ Chí Minh | 45 |
|  | **NGÔN NGỮ HỌC VÀ VIỆT NGỮ HỌC** |  |
| PHẠM HƯƠNG QUỲNH | Một vài nhận xét về ý niệm và sự ý niệm hóa trong ẩn dụ ý niệm | 49 |
| NGUYỄN ĐĂNG SỬU - HOÀNG THỊ NGỌC LAN | Một số phép tu từ trong quá trình chuyển dịch | 53 |
| ĐỖ THỊ HIÊN | Các thủ pháp xác định diễn tố của vị từ ba diễn tố trong tiếng Việt | 58 |
|  | **NGOẠI NGỮ VỚI BẢN NGỮ** |  |
| HOÀNG TUYẾT MINH | Khinh động từ "take" trong tiếng Anh dưới góc nhìn ngữ pháp - từ vựng | 64 |
| NGÔ HỮU HOÀNG - ĐỖ THỊ THÚY VÂN | Tiếng Anh như ngôn ngữ giao tiếp chung trong công đồng kinh tế Asean | 71 |
| PHẠM NGỌC HÀM | Về đặc điểm tiêu đề văn bản hợp đồng tiếng Hán trong tương quan với tiếng Việt | 77 |
| LÊ THỊ HỒNG DUYÊN | Tiếng Anh chuyên ngành từ góc nhìn và thực tế giảng dạy của giáo viên tại một số trường Đại học Y Dược Việt Nam | 81 |
| HOÀNG THỊ THU HÀ | Một số phương tiện liên kết trong *Kháng cáo* *hàng hải* tiếng Anh | 87 |
| ĐẶNG NGUYÊN GIANG | Phương pháp nghiên cứu thực nghiệm trong nghiên cứu lớp học tiếng Anh | 93 |
| KHỔNG MINH HOÀNG VIỆT | Tìm hiểu một số thuật ngữ trong chuyển dịch thuật ngữ khoa học hình sự Việt-Anh | 98 |
|  | **NGÔN NGỮ - VĂN HÓA CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM** |  |
| HOÀNG QUỐC | Tình hình dạy học tiếng Khmer trên địa bàn tỉnh An Giang | 103 |